TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **73**/2021/HS-PT
Ngày: 22 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiêntòa: ông **Võ Minh Diệp**
Các Thẩm phán: ông **Phạm Quốc Bảo**
ông **Nguyễn Văn Dũng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hứa Tấn Chỉnh** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Xuân Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: **21**/2021/HS-PT ngày 28 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo Nguyễn Hữu N, Châu Ngọc M. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: **120**/2020/HS-ST ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Toà án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Hữu N**, sinh năm 1989 tại T, Quảng Nam; nơi cư trú: khối phố P, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T (đã chết) và bà Ngô Nguyễn Hồng H; vợ Trần Thị Thùy Tr; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không.

N thân:

Ngày 30-11-2004, bị Công an phường An Phú xử phạt cảnh cáo về hành vi "trộm cắp tài sản";

Ngày 22-01-2005, bị Ủy ban nhân dân phường An Phú ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thời hạn 06 tháng;

Ngày 21-9-2006, bị Tòa án nhân dân thị xã T xử phạt 24 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản";

Ngày 04-12-2007, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt là 03 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong ngày 11-5-2009;

Ngày 20-7-2017, bị Công an thành phố T xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi "cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác";

2. **Châu Ngọc M**, sinh năm 1993 tại T, Quảng Nam; nơi cư trú: khối phố P, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12;

dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Ngọc V và bà Lê Thị Thanh X; vợ Nguyễn Thị Tr (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không.

N thân: Ngày 29-6-2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt ngày 24-10-2011;

Các bị cáo bị tạm giữ ngày 29-7-2020, chuyển tạm giam ngày 07-8-2020.

Các bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền phục vụ cho nhu cầu cá N, sinh hoạt hằng ngày và sử dụng ma túy trong khoảng thời gian từ ngày 01-7-2020 đến ngày 29-7-2020 trên địa bàn thành phố T, các bị cáo Nguyễn Hữu N và Châu Ngọc M đã thực hiện 09 (chín) vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

- Vụ thứ 1: khoảng cuối tháng 6 năm 2020, tại ký túc xá công ty Panko, Châu Ngọc M, Nguyễn Hữu N lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu hồng của chị Hồ Thị Thanh H, 01 điện thoại di động hiệu Vsmart màu đen của chị Nguyễn Thị H1, 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen của chị Huỳnh Thị R; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A1, số tiền 250.000đồng (hai trăm năm mươi ngàn đồng) của chị Đỗ Thị Th. Sau khi trộm được số tài sản trên N và M mang 02 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus và hiệu Redmi đến tiệm điện thoại Hoàng C thuộc xã Tam Thái, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam bán cho chủ tiệm là anh Đặng Hoàng C được số tiền 2.100.000đồng (hai triệu, một trăm ngàn đồng); bán chiếc điện thoại di động Oppo A1 cho Nguyễn Ngọc B chủ tiệm điện thoại Ngọc B đường Phan Chu Trinh được số tiền 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng), còn chiếc điện thoại hiệu Vsmat, M đã làm rơi mất ở đâu M không nhớ. Số tiền có được M và N chia nhau mỗi người 500.000đồng (năm trăm ngàn đồng), còn lại tiêu xài chung. Cơ quan CSĐT đã tạm giữ của Đặng Hoàng C 01(một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, còn chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus anh Công đã bán cho người khác không rõ lai lịch, chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A1, anh B cũng đã bán lại cho 01 người không rõ lai lịch nên không thu hồi được.

- Vụ thứ 2: khoảng 02 giờ ngày 04-7-2020, các bị cáo N, M đột nhập vào nhà của gia đình chị Võ Thị Phương D lấy trộm 01 điện thoại di động Oppo F1s, màu hồng để trên ghế nhựa trong phòng ngủ tầng hai. Chiếc điện thoại này M đem về mở khóa và giữ lại để sử dụng, Cơ quan CSĐT tạm giữ chiếc điện thoại trên.

- Vụ thứ 3: khoảng 02 giờ ngày 17-7-2020, sau khi chơi bida tại quán Nhật Hà, đường Tôn Đức Thắng, phường An Sơn, thành phố T, N và M rủ nhau đi trộm cắp tài sản. N điều khiển xe máy Jupiter, biển số 92B1 -290.68 chở M đến khu dân cư phường An Sơn, N đợi ở ngoài, M trèo lên tường rào trước nhà lên mái che hiên đi đến cửa sổ tầng hai đang mở đột nhập vào trong nhà của chị Nguyễn Thị Minh H lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu DELL, màu đen đặt trên bàn phòng khách tầng một và số tiền 1.500.000đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) để trong ví nữ đặt trên kệ tivi

phòng bếp. Sau đó, M dùng cây móc phơi đồ cạy bể con heo đất để trên kệ gỗ đặt trong phòng bếp lấy số tiền khoảng 1.500.000đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) trong con heo đất. Sau khi trộm cắp xong M theo lối đột nhập ban đầu đi ra ngoài gặp N dừng xe đợi sẵn chở M về nhà của N tại khối phố P, phường A, thành phố T cất giấu máy tính trộm cắp được. Sáng cùng ngày M, N mang máy tính xách tay hiệu Dell đến tiệm điện thoại Hoàng C bán cho anh Đặng Hoàng C nhưng thấy rẻ nên M và N không bán mà mang về nhà N cất. Qua ngày sau, một mình N mang chiếc máy tính trên đến tiệm điện thoại Hoàng C bán cho anh Đặng Hoàng C được số tiền 1.200.000đồng (một triệu, hai trăm ngàn đồng). Số tiền có được N và M chia nhau mỗi người được số tiền 2.100.000đ (hai triệu một trăm ngàn đồng) tiêu xài cá N hết. Cơ quan CSĐT đã tạm giữ của anh Đặng Hoàng C 01 (một) máy tính xách tay hiệu DELL, màu đen.

- Vụ thứ 4: khoảng 02 giờ ngày 21-7-2020, sau khi chơi bida tại quán Nhật Hà, đường Tôn Đức Thắng, phường An Sơn, thành phố T, N và M rủ nhau đi trộm cắp tài sản. N điều khiển xe máy Jupiter, biển số 92B1 - 290.68 chở M đến khu dân cư đường Thanh Hóa, phường An Sơn, thành phố T. N đợi ở ngoài, M trèo tường rào lên mái che hiên nhà đột nhập qua cửa chính tầng hai không đóng vào trong nhà của nhà chị Nguyễn Thị Th đi xuống tầng một lấy trộm 04 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động Iphone XS màu vàng, 01 điện thoại di động Iphone X màu xám đen, 01 điện thoại di động Iphone 4 màu đen để tại khu vực bàn bếp và 01 điện thoại di động LG-G2 màu trắng để tại khu vực bàn học. Sau đó, M theo lối đột nhập ban đầu ra ngoài gặp N dừng xe đợi sẵn chở M về nhà của N cất giấu tài sản trộm cắp được. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày N và M mang 03 chiếc điện thoại di động: 01 chiếc hiệu Iphone XS màu vàng, 01chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X màu xám đen và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu đen đến tiệm điện thoại Hoàng C bán cho anh Đặng Hoàng C được 6.100.000đồng (sáu triệu một trăm ngàn đồng). Số tiền có được N và M chia nhau mỗi người 3.000.000đồng (ba triệu đồng), 100.000đồng (một trăm ngàn đồng) dùng để đổ xăng, còn chiếc điện thoại di động LG -G2 màu trắng N giữ lại sử dụng. Số tiền chia nhau N và M mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá N hết. Cơ quan CSĐT đã tạm giữ của Đặng Hoàng C 01 điện thoại di động Iphone XS màu gold (vàng), 01 điện thoại di động Iphone 4 màu đen và của Nguyễn Hữu N 01 (một) điện thoại di động hiệu LG – G2 màu trắng. 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X anh Công đã bán cho 01 người không rõ lai lịch nên không thu hồi được.

- Vụ thứ 5: khoảng 02 giờ ngày 26-7-2020, N đến nhà của M rủ M cùng đi trộm cắp tài sản, M đồng ý. N điều khiển xe máy Jupiter, biển số 92B1 - 290.68 chở M đi tìm các khu dân cư, sau đó đến đường Nguyễn Thị Định, phường Tân Thạnh. N đứng ở ngoài đường đợi và cảnh giới, M trèo tường rào cổng trước lên mái che hiên nhà rồi trèo qua lan can đột nhập qua cửa chính tầng hai không đóng vào trong nhà của gia đình chị Ung Thị Nh lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu SamSung A6s màu xanh – đen để trên tủ nhựa gần cửa chính tầng hai, phía sau ốp lưng điện thoại có để 01 chứng minh nhân dân mang tên Ung Thị Nh. Chiếc điện thoại này sau khi trộm được M đem đi mở khóa và giữ lại sử dụng. Cơ quan CSĐT đã tạm giữ của Châu Ngọc M 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung A6s màu xanh – đen và 01 chứng minh nhân dân mang tên Ung Thị Nh.

- Vụ thứ 6: khoảng 02 giờ 30 phút ngày 26-7-2020, sau khi trộm được tài sản

tại nhà Số 58 đường Nguyễn Thị Định, M đi dọc theo mái hiên nhà bên cạnh tiếp tục đột nhập qua cửa chính tầng hai không đóng vào trong nhà anh Nguyễn Hữu Kỷ lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu DELL, màu đen để trên bàn làm việc phòng trước tầng hai. Sau đó, M đi ra mái hiên nhưng không xuống dưới được nên N chạy xe máy đến kê vai cho M trèo xuống, N điều khiển xe chở M đến bụi cây thuộc bãi đất trống khu vực khuôn viên phường Tân Thạnh để cất giấu máy tính xách tay vừa trộm được.

- Vụ thứ 7: khoảng 03 giờ ngày 26-7-2020, sau khi trộm cắp tài sản tại nhà Số 54 Nguyễn Thị Định, khối phố Trường Đồng, phường Tân Thạnh, thành phố T. N tiếp tục điều khiển xe máy Jupiter, biển số 92B1 - 290.68 chở M đến khu dân cư phường Hòa Thuận, thành phố T. N ở ngoài đường đợi, M trèo lên tường rào phía bên trái lên mái che hiên nhà đột nhập qua cửa chính tầng hai không đóng vào trong nhà của gia đình chị Huỳnh Thị H lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu SoNy Vaio màu trắng để ở trên bàn làm việc tầng hai, M đi xuống tầng một lấy số tiền 1.020.000đồng (một triệu, không trăm hai mươi ngàn đồng) để trong chiếc ví nữ để trên tủ trong phòng ngủ. Sau đó, M đi theo lối đột nhập ban đầu ra ngoài cùng N chạy xe mang máy tính đến cất giấu tại bụi cây thuộc khu vực bãi đất trống khuôn viên phường Tân Thạnh.

- Vụ thứ 8: khoảng 03 giờ 30 phút ngày 26-7-2020, sau khi cất giấu chiếc máy tính lấy trộm của chị Huỳnh Thị H, N tiếp tục điều khiển xe máy Jupiter, biển số 92B1 - 290.68 chở M đến đường Tôn Thất Tùng (sau cây xăng dầu Tân Thạnh) thuộc khối phố Trường Đồng, phường Tân Thạnh, thành phố T. N ở ngoài đi lại chuồng gà bắt trộm được 01 con gà mái nặng khoảng 2, 5kg, M trèo lên tường rào lên mái hiên đột nhập vào trong nhà qua cửa chính tầng hai nhà của gia đình anh Ngô Tôn Khang Trung lấy trộm 01 máy Ipad Mini màu trắng để tại kệ tivi tầng 1và 01 điện thoại di động hiệu SamSung A6 màu đen để dưới nền nhà phòng ngủ tầng hai. Sau đó M trèo ra ngoài để N chở đến bụi cây khu vực bãi đất trống lấy 02 máy tính xách tay đã cất giấu trước đó chạy về nhà của N cất giấu tài sản trộm cắp được.

Số tài sản trộm cắp được vào ngày 26-7-2020, N và M mang 02 chiếc máy tính xách tay, 01 máy Ipad mini và 01 điện thoại SamSung A6 đến tiệm điện thoại Hoàng C bán cho Đặng Hoàng C được 4.700.000 đồng (bốn triệu bảy trăm ngàn đồng), tính cả số tiền trộm được tại nhà chị Huỳnh Thị H là 5.720.000 đồng (năm triệu, bảy trăm hai mươi ngàn đồng), M chia cho N 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng), số tiền còn lại M giữ tiêu xài cá N hết.

Cơ quan CSĐT đã tạm giữ của anh Đặng Hoàng C 01 máy tính xách tay hiệu DELL màu đen, 01 máy tính xách tay hiệu Sony Vaio màu trắng, 01 máy Ipad Mini màu trắng, chiếc điện thoại di động hiệu Sam sung A6 anh Công đã bán cho một người không rõ lai lịch nên không thu hồi được.

- Vụ thứ 9: sau khi ngồi chơi tại khu vực tượng đài Mẹ Thứ đến khoảng 01 giờ ngày 29-7-2020, N và M rủ nhau đi trộm cắp tài sản, N sử dụng chiếc xe máy hiệu Yamaha Jupiter Gravita, màu đen – vàng, biển số 92B1- 290.68 chở M đi đến đường nhựa cũ trước Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam theo hướng xuống khu công nghiệp Phước Kỳ Nam. Khi đi qua Chi hội Tin Lành Chiên Đàn khoảng 50m thì M phát hiện ngôi nhà hai tầng của ông Thái Văn H cửa chính trên tầng hai không đóng. N ở ngoài đường đợi, M trèo lên tường rào lên mái che hiên nhà đột nhập qua cửa chính tầng hai không đóng vào trong nhà của gia đình ông Hiệp lấy 01 (một) điện thoại di động hiệu Itel bàn phím, màu đen, để trên bàn salon phòng khách và 01 (một)

điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen, đang cắm sạc pin để trên ghế nhựa trong phòng ngủ tầng một. Sau khi lấy được tài sản, M đi lên tầng 2 theo đường đã đột nhập trước đó đi ra ngoài gặp N. N hỏi "có lấy được chi không", M trả lời "lấy được hai cái điện thoại" và cầm 02 chiếc điện thoại di động vừa trộm được cho N thấy. Sau đó, M cất 02 điện thoại vào túi áo khoác của mình rồi cùng N chạy xe máy đến ngã tư Phan Chu Trinh - Tôn Đức Thắng thì bị Tổ công tác đội CSHS Công an thành phố T phát hiện và bắt giữ.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: **120**/2020/HS-ST ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Toà án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Hữu N, Châu Ngọc M** phạm tội "trộm cắp tài sản".

Áp dụng: các điểm a, b, c khoản 2 Điều 173; các điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hữu N 04** (bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/7/2020.

Xử phạt: Bị cáo **Châu Ngọc M 04** (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/7/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 16/12/2020, các bị cáo Nguyễn Hữu N, Châu Ngọc M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Hữu N, Châu Ngọc M về tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại các điểm a, b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Đồng thời, đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo N mức án 04 năm tù, xử phạt bị cáo M 04 năm 06 tháng tù là có cơ sở, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội cũng như N thân của từng bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Hữu N, Châu Ngọc M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Hữu N, Châu Ngọc M khai nhận: trong khoảng thời gian từ ngày 01-7-2020 đến ngày 29-7-2020 trên địa bàn thành phố T, các bị cáo đã thực hiện chín vụ trộm cắp tài sản, tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là 77.340.000 (bảy mươi bảy triệu, ba trăm bốn mươi nghìn) đồng.

[3] Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ được cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: các bị cáo Nguyễn Hữu N, Châu Ngọc M đã có hành vi lén lút, chín lần chiếm đoạt tài sản của các bị hại có giá trị theo định giá là 77.340.000 đồng. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 120/2020/HS-ST ngày 16/12/2020 của Toà án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam đã kết án các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại các điểm a, b, c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự và xem xét N thân, vai trò của từng bị cáo để làm căn cứ xử phạt bị cáo N mức án 04 năm tù, xử phạt bị cáo M 04 năm 06 tháng tù là có cơ sở pháp luật, mức án phù hợp, không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Hữu N, Châu Ngọc M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hữu N, Châu Ngọc M, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng: các điểm a, b, c khoản 2 Điều 173; các điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu N 04** (bốn) năm tù, xử phạt bị cáo **Châu Ngọc M 04** (bốn) năm **06** (sáu) tháng tù về tội "trộm cắp tài sản".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo được tính từ ngày 29/7/2020.

2. Các bị cáo Nguyễn Hữu N, Châu Ngọc M mỗi bị cáo phải chịu **200.000** đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 22/3/2021).

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV06 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q. Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Võ Minh Diệp